

# Nữ tướng Triệu Thị Trinh

Việt Thái

Bà Triệu và cuộc khởi nghĩa năm 248

*"Muốn coi lên núi mà coi,  
Có Bà Triệu tướng, cưỡi voi đánh công"*

Khi nói đến truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc Việt, chúng ta thể không nhắc đến Bà Triệu, một phụ nữ đã không ngại hiểm nguy, xông pha trận mạc chống giặc Ngô xâm lấn cõi bờ. Sau Hai Bà Trưng, Bà cũng được lịch sử nước Việt xem là một anh thư khả kính của dân tộc và vẫn in đậm trong tâm thức mỗi người Việt với lòng ngưỡng mộ và tự hào về giòng giống Lạc Hồng.

Sử chép rằng, Bà Triệu tên là Triệu Thị Trinh, còn được gọi là Triệu Trinh Nương, sinh ngày 2 tháng 10 năm Bính Ngọ (226) tại huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, trong một gia đình hào trưởng. Bà là người nhanh nhẹn, tính tình vui vẻ và có trí lực hơn người.

Khi quân Ngô xâm chiếm nước Việt, gây ra bao cảnh đau thương cho dân chúng, dù khi đó chỉ mới 19 tuổi, bà Triệu đã bỏ nhà vào núi rừng xây dựng căn cứ địa, chiêu mộ nghĩa quân đánh đuổi giặc Ngô. Khi người anh trai nhắn gọi bà về nhà để lấy chồng, bà đã khẳng khái trả lời: *"Tôi muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp bằng sóng dữ, chém cá Kình ở biển Đông, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ tôi không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người"*.

Không thuyết phục được em gái từ bỏ cuộc đấu tranh gian khổ, người anh trai là Triệu Quốc Đạt đã gia nhập lực lượng và được tôn làm chủ tướng. Bà Triệu được binh sĩ gọi là Nhụy Kiều tướng quân, tức vị tướng xinh đẹp như nhụy hoa, vì khi ra trận Bà mặc áo giáp vàng, chít khăn vàng, đi guốc ngà, cưỡi voi một ngà.

Quân Bà đi đến đâu cũng đều được dân chúng hưởng ứng. Phụ nữ quanh vùng thúc giục chồng con gia nhập vào đoàn quân của Bà ra trận đánh giặc. Quân Ngô nghe bài đồng dao càng khiếp sợ đoàn quân của Bà.

Sử gia Ngô Sĩ Liên ở thế kỷ 15 viết:

*"Bà Triệu là người con gái ở quận Cửu Chân, họp quân trong núi, đánh phá thành ấp dễ hơn trở bàn tay. Tuy chưa chiếm giữ được đất Lĩnh Biểu như việc cũ của đức Trưng Vương, nhưng cũng là bậc hùng tài trong nữ giới"*.

Từ hai căn cứ núi vùng Nưa và Yên Định, Bà và người anh dẫn quân đánh chiếm quận lỵ Tư Phố nằm ở vị trí hữu ngạn sông Mã. Đây là căn cứ quân sự lớn của quân nhà Đông Ngô trên đất Cửu Chân, đứng đầu là Tiết Kính Hàn. Thừa thắng, lực lượng nghĩa quân chuyển hướng xuống hoạt động ở vùng đồng bằng của con sông này.

Sau khi xuống đồng bằng, Triệu Quốc Đạt lâm bệnh qua đời. Các nghĩa binh tôn Bà Triệu làm chủ tướng.

Được tin cuộc khởi nghĩa lan nhanh, Tôn Quyền liền phái tướng Lục Dận sang làm thứ sử Giao Châu, mang theo 8 ngàn quân để trấn áp cuộc khởi nghĩa. Vừa đến nơi, tướng Lục Dận liền dùng vàng bạc mua chuộc một số lãnh tụ địa phương để làm suy yếu và gây chia rẽ lực lượng nghĩa quân.

Theo Trần Trọng Kim trong Việt Nam Sử Lược, Bà Triệu chống quân Đông Ngô được 5 tháng thì thua trận và đã tử tiết trên núi Tùng (thuộc tỉnh Thanh Hóa) vào năm Mậu Thìn (248). Lúc đó bà chỉ mới 23 tuổi. Từ đó nước Việt bị nhà Đông Ngô đô hộ cho đến năm 265.

Về sau, vua Lý Nam Đế khen Bà Triệu là người trung dũng và sai lập miếu thờ, phong là "Bật chính Anh liệt, Hùng tài Trinh nhất Phu nhân". Bà Triệu còn được người đời tôn là Lê Hải Bà Vương.

Hiện nay, nơi núi Tùng, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa vẫn còn di tích lăng mộ của Bà.

Hằng năm, vào ngày 21 tháng 2 âm lịch, người dân trong vùng vẫn tổ chức lễ giỗ Bà. Nhiều trường học và đường phố được đặt tên Bà Triệu. Riêng tại Hà Nội, có một con phố mang tên phố Bà Triệu.

Sau Hai Bà Trưng, Bà Triệu mặc dầu thua trận, nhưng cũng được xem là vị anh thư thứ ba nêu gương ái quốc cho dân tộc Việt.

Điều đáng hãnh diện hơn nữa là tấm lòng yêu nước thương dân của Hai Bà Trưng và Bà Triệu vẫn được lưu truyền suốt mấy ngàn năm qua. Bất cứ thời nào, dân tộc cũng sản sinh ra được những bậc anh thư kiệt xuất. Chẳng hạn như nữ tướng Bùi Thị Xuân thời Tây Sơn hay Cô Bắc, Cô Giang của Việt Nam Quốc Dân Đảng dưới thời chống Pháp. Và bây giờ dưới chế độ Cộng Sản độc tài thì hàng loạt phụ nữ đã dấn thân tranh đấu để quyết đòi lại quyền làm người cho dân tộc. Danh sách các phụ nữ này mỗi ngày một dài thêm. Từ Lê Thị Công Nhân, Đỗ Thị Minh Hạnh, Tạ Phong Tần, Phạm Thanh Nghiên, Bùi Thị Minh Hằng, Nguyễn Phương Uyên... và mới đây là Nguyễn Ngọc Như Quỳnh với những lời tuyên bố đầy can trường.

Lịch sử VN rồi đây sẽ vinh danh họ và sẽ khắc ghi mãi mãi nỗi ô nhục của đảng Cộng Sản VN, những kẻ tự hào là "vì dân, do dân" nhưng lại đối xử tàn bạo với đồng bào mình hơn cả giặc Tàu hay Pháp. Bạo quyền CSVN có thể bỏ tù những phụ nữ can trường đó, nhưng sẽ không sao dập tắt được ngọn lửa đấu tranh đã được họ thắp lên trong bóng tối âm u của hiện tình đất nước.

Tương tự như Bà Triệu, họ muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, giành lại chủ quyền của VN ở Biển Đông, đánh đuổi quân xâm lược, dẹp bỏ chế độ độc tài cộng sản chứ không chấp nhận cúi đầu làm nô lệ cho Đại Hán! Truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc Việt sẽ muôn đời bất diệt.

*Ng:DLSN*